

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày: 07-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chào.

Bà Trương Thị Thu Thủy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Cao Văn S (S cò);

- Sinh năm: 1988;

- Nơi sinh: C, An Giang;

- Địa chỉ cư trú: Ấp Mỹ Thuận, xã M, huyện C, tỉnh An Giang;

- Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12;

- Cha: Cao Văn G, sinh năm 1965;

- Mẹ: Phạm Thị Duyên, sinh năm 1969;

- Vợ thứ nhất: Nguyễn Thị Bích Tuyên, sinh năm 1987 (đã ly hôn);

- Vợ thứ hai: Trần Thị Thùy Dương, sinh năm 1992 (đã ly hôn);

- Con: Có 02 con, con lớn 09 tuổi, con nhỏ 07 tuổi;

- Tiền án: 01 lần;

Ngày 28/6/1016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 29/6/2017.

- Tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/8/2017 đến nay, có mặt.

* Bị hại: Chị Tô Thị Ngọc Tr, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Ấp Vĩnh Phúc, thị trấn CD, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Huỳnh Đăng Quốc Ph, sinh năm: 1981, có mặt.

Địa chỉ cư trú: Ấp Vĩnh Quới, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

- Ông Cao Văn G, sinh năm: 1965, có mặt.

Địa chỉ cư trú: Ấp Mỹ Thuận, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm: 1977, vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Ấp Vĩnh Phúc, thị trấn CD, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27 tháng 8 năm 2017, Cao Văn S đón xe Honda đồ của một người lạ đi từ xã Bình Long về nhà thuộc ấp Mỹ Thuận, xã M, huyện C. Khi đến khu vực ấp Vĩnh Phúc, thị trấn CD, huyện C, S thấy nhà Tô Thị Ngọc Tr đang mở cửa, không người trông giữ nên S lén lút đi vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus đem đến bán cho Huỳnh Đăng Quốc Ph chủ cửa hàng mua bán điện thoại di động “Quốc Ph” thuộc ấp Bình Hòa, thị trấn CD, huyện C giá 5.500.000 đồng. Chị Tr phát hiện mất điện thoại nên báo cho chồng là anh Nguyễn Minh H mở camera ghi hình xem lại thì phát hiện S lấy trộm điện thoại nên trình báo Công an thị trấn CD bắt giữ S cùng tang vật chuyển Công an huyện C xử lý.

* Lời khai của bị hại Tô Thị Ngọc Tr: Nhà chị là quán H Sản Kiên Giang, tọa lạc tại ấp Vĩnh Phúc, thị trấn CD, huyện C. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27/8/2017, chị đang mua đồ ở tiệm tạp hóa gần nhà thì chị thấy có một người lạ bước vào nhà, chị liền về nhà, tra hỏi thì người thanh niên đó nói mua card điện thoại, chị vào nhà kiểm tra thì phát hiện mất một chiếc điện thoại OPPO F3 Plus, màu bạc (bút lục số 78 - 81).

* Lời khai của người làm chứng Nguyễn Minh H: Anh H là chồng của Tô Thị Ngọc Tr, anh không có quan hệ gì với S, anh biết mặt S do S có tới lui quán của anh ăn uống (khi S bị bắt anh mới biết tên). Vào khoảng 12 giờ 50, khi anh đi công chuyện về nghe chị Tr báo mất điện thoại, anh mở camera coi thì thấy một thanh niên bước vào nhà anh, nhưng anh không biết người thanh niên đó là ai. Sau đó, anh xuống xã Bình Long nhờ anh Cao xem camera thì Cao biết người trong camera là S (bút lục số 82 - 83).

* Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Huỳnh Đăng Quốc Ph: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, có một thanh niên đến tiệm điện thoại của anh bán cái điện thoại OPPO F3 Plus, giá 5.500.000 đồng, anh không biết đó là đồ trộm, chiếc điện thoại đó đã bị Công an thu hồi. Gia đình của S đã trả đủ cho anh 5.500.000 đồng nên anh không yêu cầu gì khác.

- Ông Cao Văn G trình bày: Ông là cha của Cao Văn S, sau khi biết S lấy trộm điện thoại di động của chị Tr bán cho Huỳnh Đăng Quốc Ph, ông đã bồi thường đủ số tiền 5.500.000 đồng cho Ph, ông không có yêu cầu gì khác.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản số: 31/BB.HĐ ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F3 Plus, màu bạc, trị giá 5.500.000 đồng (bút lục 50).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ý kiến hay khiếu nại về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 32/VKS ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Cao Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Cao Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nên giữ nguyên Bản cáo trạng số: 32/VKS ngày 26 tháng 10 năm 2017. Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm là tái phạm thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần pH có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 5.500.000 đồng cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan để khắc phục hậu quả. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; do bị cáo không có nghề nghiệp lại không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn S thừa nhận do cần tiền tiêu xài, nên lợi dụng lúc nhà của chị Tr sơ hở đã lén lút vào nhà chị Tr trộm 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus. Bị cáo biết tội, đã ăn năn hối hận, không tranh luận, xin giảm hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình làm lại người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Bị hại Tô Thị Ngọc Tr, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, tuy nhiên những người vắng mặt đã có lời khai tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 191, 192 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn S đã thừa nhận vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27 tháng 8 năm 2017 bị cáo lợi dụng sự sơ hở của gia đình chị Tr bị cáo đã lén lút vào nhà (quán H sản Kiên Giang) trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu bạc. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Văn S do cần tiền tiêu xài đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu bạc. Căn cứ biên bản định giá tài sản số: 31/BB.HĐ ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, thì điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu bạc, trị giá 5.500.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Hành vi của bị cáo S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét về tính chất của vụ án thì thấy như sau:

Tài sản hợp pháp của công dân là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét bị cáo Cao Văn S là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, có sức khỏe để lao động làm ăn chân chính nuôi sống bản thân, tạo dựng cuộc sống có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt của Bản án số: 22/2016/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện C, chưa được xóa án tích. Lẽ ra, sau khi chấp hành hình phạt tù bị cáo pH tu dưỡng phẩm chất đạo đức, ý thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình sẽ bị pháp luật trừng trị mà ăn năn hối cải, siêng năng lao động, tạo thu nhập hợp pháp, nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền nhanh để tiêu xài thỏa mãn nhu cầu bản thân mà không pH tốn nhiều công sức lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng lúc nhà của chị Tr không người trông coi, bị cáo đã vào nhà trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu bạc. Bị cáo biết trộm cắp tài sản là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại, vi phạm pháp luật của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tài sản chiếm đoạt có giá trị là 5.500.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo

khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Việc bị cáo bị Tòa án xét xử nhiều lần cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Vào ngày 28 tháng 6 năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/6/2017, đến ngày 28/7/2017, chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 64 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng có xem xét cho các bị cáo là thành phần lao động nghèo; trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thấy được tội lỗi của bản thân mà thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi toàn bộ trả cho người bị hại. Đây là những tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Xét bị cáo là thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Các biện pháp tư pháp khác:

- Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại chị Tô Thị Ngọc Tr đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại OPPO F3 Plus, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Đăng Quốc Ph đã nhận đủ 5.500.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Văn G tự nguyện nộp trả 5.500.000 đồng cho anh Huỳnh Đăng Quốc Ph, nhưng ông không yêu cầu bị cáo S hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tang vật chứng: 01 chiếc điện thoại OPPO F3 Plus, màu bạc, đã thu hồi và trả lại cho bị hại là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Cao Văn S pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Cao Văn S (S cò) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 27/8/2017.

Áp dụng Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Cao Văn S pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/12/2017). Riêng bị hại Tô Thị Ngọc Tr vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- THA C;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chào Trương Thị Thu Thủy

Lê Thị Hồng Thi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chào Nguyễn Hoàng Tuấn

Lê Thị Hồng Thi

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- THA C;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Thi